|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**Số: /KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *TP. Quảng Ngãi, ngày tháng 02 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH**

**Chuyển đổi số thành phố Quảng Ngãi năm 2023**

DỰ THẢO

Thực hiện Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2023; UBND thành phố xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số thành phố Quảng Ngãi năm 2023 với những nội dung sau:

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 – 2025;

- Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) tỉnh Quảng Ngãi.

- Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Quảng Ngãi;

- Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 09/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về Phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 17/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về tăng cường đẩm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi đến anwm 2025 và định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2023

- Quyết định số 11072/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND thành phố ban hành Đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, quản lý điều hành của thành phố Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 – 2025;

- Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 30/6/2022 của UBND thành phố về triển khai thực hiện quả Đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, quản lý điều hành của thành phố Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 – 2025;

- Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 07/11/2022 của UBND thành phố về phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số và kinh tế số, xã hội số năm 2023;

- Công văn số 918-CV/TU ngày 07/02/2023 của Thành ủy Quảng Ngãi về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số;

**II. MỤC TIÊU**

**1. Hoàn thành các chỉ tiêu về phát triển Chính quyền điện tử**

- *Về dịch vụ công trực tuyến* (DVCTT): 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp ở mức độ dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% Dịch vụ công trực tuyến được cung cấp có phát sinh hồ sơ.

*- Về phát triển hạ tầng, nền tảng:*

+ Có trên 80% người dùng điện thoại thông minh trên tổng số người sử dụng điện thoại di động; Phủ sóng mạng di động 4G và mạng Internet cáp quang đến 100% địa bàn dân cư toàn thành phố; tỷ lệ hộ gia đình kết nối Internet băng rộng đạt trên 70%.

+ 100% cán bộ, công chức thành phố và xã, phường được trang bị và sử dụng thành thạo máy tính; 100% cơ quan Đảng, chính quyền các cấp kết nối mạng số liệu chuyên dùng của tỉnh Quảng Ngãi (WAN).

+ Tiếp tục duy trì triển khai hạ tầng kỹ thuật phục vụ Hội nghị trực tuyến đồng bộ 03 cấp từ thành phố đến tỉnh và kết nối với Hệ thống Hội nghị trực tuyến quốc gia.

- *Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh*: Kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh, của quốc gia; Nền tảng giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) tỉnh.

*- Về phát triển dữ liệu:* kết nối khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư. Các Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, đăng ký doanh nghiệp, bảo hiểm, tài chính; dữ liệu về hồ sơ sức khỏe điện tử; thực hiện chỉnh lý, số hóa hồ sơ lưu trữ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phù và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Về phát triển các ứng dụng, dịch vụ cơ bản:* Triển khai Hệ thống hội nghị truyền hình cấp xã, phường; phòng họp không giấy. Văn bản được tạo lập và xử lý trên môi trường mạng, đạt tỷ lệ 100% cấp thành phố và đạt tỷ lệ 70% đối với cấp xã; văn bản phát hành được ký số, đạt tỷ lệ 100% đối với cơ quan cấp thành phố, 60% đối với cơ quan cấp xã. Cổng DVCTT và hệ thống Một cửa điện tử có kết nối để chia sẻ dữ liệu với tất cả các phân hệ nghiệp vụ của các sở, ban, ngành, UBND các cấp. 100% Trang thông tin điện tử thành phố và UBND các xã, phường được triển khai, cung cấp thông tin.

**2. Hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản về chính quyền số**

- Về cung cấp dịch vụ số: Tăng tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến; trên 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng với dịch vụ của cơ quan nhà nước.

- Về phát triển hạ tầng, nền tảng: Tăng tỷ trọng người dùng Internet, người dùng điện thoại thông minh; hộ gia đình có thuê bao cáp quang băng rộng cố định; Sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn.

- Về phát triển dữ liệu: Tham gia cung cấp dữ liệu mở trên Cổng dữ liệu mở tỉnh. Thiết lập hệ thống bản đồ số, hệ thống dữ liệu số trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Về phát triển các ứng dụng, dịch vụ cơ bản: có 20% cơ quan nhà nước triển khai công cụ làm việc, cộng tác trên môi trường số; có 100% cơ quan nhà nước cấp thành phố triển khai công cụ báo cáo tự động theo yêu cầu trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

**3. Phát triển Kinh tế số, xã hội số**

- 100% doanh nghiệp nộp thuế điện tử; thí điểm và thực hiện đo lường việc sử dụng hợp đồng điện tử, mức độ sử dụng hợp đồng điện tử đạt trên 5%; 20% doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số, 100% được tiếp cận thông tin.

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơnđiện tử đạt 100%.

- Hình thành nền tảng định danh và xác thực công dân số; 100% hộ gia đình có địa chỉ số; 60% người dân biết, tham gia sử dụng dữ liệu do cơ quan nhà nước cung cấp trên môi trường số.

- Phấn đấu đến hết năm 2023, có 70% trường học, cơ sở giáo dục, Trung tâm y tế thành phố và 70% cơ sở y tế trên địa bàn thành phố sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán học phí, viện phí và các giao dịch khác.

**III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

**1. Công tác chỉ đạo, ban hành văn bản**

 Ban hành văn bản về Chuyển đổi số phù hợp với nội dung Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai xây dựng chính quyền số; chỉ đạo đẩy mạnh chuyển đổi số tại các cơ quan Nhà nước và trong cải cách hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp; thành lập Tổ công nghệ thông tin nhằm thực hiện công tác chuyển đổi số của thành phố.

**2. Phát triển hạ tầng số**

Trong năm 2023, tập trung phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số của thành phố, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, trong đó chú trọng:

- Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ (LAN) tại UBND các xã, phường và UBND Thành phố đảm bảo các điều kiện để kết nối mạng diện rộng của tỉnh; Phối hợp triển khai, khai thác sử dụng có hiệu quả mạng truyền số liệu chuyên dùng cho các cơ quan trên địa bàn thành phố.

- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng số của các cơ quan, đơn vị các cấp từ cấp thành phố đến xã, phường; bổ sung, thay thế trang thiết bị Công nghệ thông tin, thiết bị bảo mật, thiết bị chuyên dùng đáp ứng hoạt động chuyển đổi số tại UBND thành phố và UBND các xã, phường.

- Duy trì có hiệu quả Hệ thống hội nghị trực tuyến và đầu tư mua sắm trang thiết bị đảm bảo kết nối thông suốt từ thành phố đến xã, phường nhằm đáp ứng nhu cầu họp trực tuyến giữa cơ quan Nhà nước; từng bước phát triển hệ thống truyền thanh theo hướng có ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

- Chuyển đổi các ứng dụng công nghệ trong cơ quan nhà nước sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6) theo lộ trình của tỉnh.

**3. Phát triển chính quyền số**

**3.1. Ứng dụng các Hệ thống phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành**

- Duy trì triển khai hệ thống Quản lý văn bản và điều hành để theo dõi, giám sát, chỉ đạo, tổng hợp, đôn đốc các nhiệm vụ trong các Cơ quan Nhà nước, thống nhất từ cấp thành phố đến cấp xã, phường. Cho phép tổng hợp nhanh, đánh giá chi tiết kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ công chức tại các cơ quan, đơn vị. Năm 2023, đảm bảo 100% văn bản tích hợp chữ ký số của các cơ quan quản lý Nhà nước thành phố Quảng Ngãi được gửi nhận trên hệ thống.

- Chỉnh lý tài liệu, hồ sơ lưu trữ, kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực của các cơ quan chuyên môn và UBND phường Nguyễn Ngiêm để tiến hành số hóa.

- Rà soát, cấp bổ sung tài khoản Thư điện tử công vụ cho các cán bộ, công chức, viên chức của thành phố. Tiếp tục duy trì thực hiện việc gửi nhận văn bản điện tử qua hệ thống Thư điện tử công vụ của tỉnh Quảng Ngãi (@quangngai.gov.vn) để lưu trữ văn bản đi, đến tại các cơ quan, đơn vị.

- Duy trì hoạt động có hiệu quả hệ thống Họp trực tuyến đã được lắp đặt tại Uỷ ban nhân dân Thành phố đảm bảo liên thông các cuộc họp trực tuyến từ Trung ương đến thành phố.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng hệ thống Chữ ký số và chứng thực điện tử tại các cơ quan Nhà nước của thành phố đáp ứng nhu cầu gửi, nhận văn bản điện tử, đảm bảo giá trị pháp lý trong giao dịch điện tử, đảm bảo bí mật Nhà nước.

 - Tiếp tục ứng dụng và sử dụng hiệu quả các phần mềm chuyên ngành phục vụ công tác quản lý nội bộ như phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm đăng ký kinh doanh, phần mềm quản lý nhân sự....

 - Khai thác sử dụng các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, như các cơ sở dữ liệu quan trọng về dân cư, đất đai, tài nguyên, môi trường, kinh tế, xã hội, doanh nghiệp...đảm bảo kết nối đồng bộ với các cơ sở dữ liệu và đáp ứng lộ trình triển khai Chính phủ điện tử.

- Thuê đơn vị tư vấn xây dựng kế hoạch và triển khai Chính quyền số cho UBND thành phố và UBND phường Nguyễn Nghiêm.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu quy mô cấp tỉnh bao gồm các thành phần: Trục kết nối liên thông, hệ thống quản lý quy trình nghiệp vụ, hệ thống vận hành các quy định chung trong các cơ quan...

**3.2. Ứng dụng phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Nâng cao tỷ lệ hồ sơ, thủ tục hành chính tiếp nhận, xử lý, giải quyết trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố; đảm bảo các hồ sơ, thủ tục hành chính sẽ được giải quyết nhanh chóng, thuận tiện, hạn chế khâu trung gian, rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định, góp phần xây dựng nền hành chính phục vụ ngày càng chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả. Năm 2023, 100% hồ sơ tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp thành phố và cấp xã, phường được quản lý trên hệ thống Dịch vụ công tỉnh Quảng Ngãi; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp ở mức độ dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% Dịch vụ công trực tuyến được cung cấp có phát sinh hồ sơ. Đẩy mạnh thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt và thu phí, lệ phí qua hoá đơn điện tử tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết. Hướng dẫn công dân và doanh nghiệp thực hiện các nghĩa vụ tài chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Trang Thông tin điện tử thành phố và các xã, phường; đảm bảo Cổng Thông tin điện tử luôn được cập nhật, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác phục vụ công tác quản lý và điều hành của chính quyền các cấp; phục vụ người dân và doanh nghiệp.

**3.3. Đào tạo nguồn nhân lực**

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức đào tạo, tập huấn cho lãnh đạo và cán bộ phụ trách Công nghệ thông tin của các cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn thành phố về xây dựng và triển khai Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; công tác quản lý Nhà nước lĩnh vực chuyển đổi số; tổ chức, triển khai thực hiện các chương trình, dự án chuyển đổi số.

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ về công tác chuyển đổi số, các kiến thức chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống, công tác đảm bảo an toàn thông tin.

- Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các ứng dụng số trong giao tiếp với các cơ quan hành chính Nhà nước; nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp về lợi ích, hiệu quả đem lại của Chính quyền số.

- Thường xuyên khai thác Cẩm nang Chuyển đổi số tại *dx.mic.gov.vn*; liên tục chia sẻ bài học, kinh nghiệm Chuyển đổi số tại *t63.mic.gov.vn*; tham khảo các bài toán Chuyển đổi số tại [*c63.mic.gov.vn*](https://c63.mic.gov.vn)

**3.4. Công tác đảm bảo an toàn thông tin**

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ công chức để phòng, tránh lộ, lọt thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung và dùng riêng tại các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ được phê duyệt; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên trách về Công nghệ thông tin của tỉnh Quảng Ngãi thực hiện giám sát, thu thập thông tin, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin và thực hiện khắc phục kịp thời khi có sự cố xảy ra.

- Ưu tiên đầu tư trang thiết bị an toàn thông tin cho các hệ thống phần mềm ứng dụng dùng chung, cơ sở dữ liệu quan trọng: Sử dụng các thiết bị lưu trữ ngoài, thường xuyên sao lưu dữ liệu, trang bị hệ thống tường lửa, phần mềm diệt virus, thiết lập mật khẩu cho máy tính và tài khoản hòm thư, sử dụng phần mềm có bản quyền. Trong đó, đảm bảo 100% các hệ thống thông tin trọng yếu của thành phố được trang bị các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng.

- Có các biện pháp phòng chống thiên tai, cháy, nổ cho các thiết bị công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị.

**4. Phát triển kinh tế số, xã hội số**

- Triển khai tuyên truyền, phổ biến rộng rãi thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng Thông tin điện tử thành phố và Trang thông tin điện tử của UBND các xã, phường về công tác triển khai chuyển đổi số. Tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, giao dịch trực tuyến.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện thông báo, gắn biển địa chỉ số trên địa bàn thành phố.

- Phát triển các DVCTT dựa trên nhu cầu người dân và người dân chỉ cung cấp thông tin một lần, tận dụng sức mạnh của công nghệ để phát triển các dịch vụ số mới; đồng thời, đề xuất cắt giảm một số dịch vụ không cần thiết.

- Thu hút, thúc đẩy và hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong điều hành, quản lý, sản xuất, kinh doanh trên sàn thương mại điện tử; ứng dụng đồng bộ các nền tảng công nghệ số phục vụ công tác quản lý và tiêu thụ sản phẩm.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng chữ ký số trong cơ quan nhà nước, thúc đẩy sử dụng Hợp đồng điện tử giữa cơ quan nhà nước với các tổ chức kinh tế, cá nhân nhằm tạo môi trường thúc đẩy doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử.

- Hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục, bệnh viện, cơ sở y tế, các hộ kinh doanh bán lẻ trên địa bàn thành phố theo các chỉ tiêu, tiêu chí theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí chi cho công tác chuyển đổi số năm 2023 của thành phố từ ngân sách tỉnh, thành phố và các nguồn vốn lồng ghép từ các dự án có liên quan, nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nội dung và hoạt động của Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Tăng cường công tác tham mưu về hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan hành chính nhà nước tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch đảm bảo mực tiêu đề ra.

- Chù trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch trong việc chuẩn xác hóa nội dung đề xuất các cơ quan, đơn vị, tham mưu việc thực hiện, sử dụng kinh phí nhằm đảm bảo tính hợp lý, đồng bộ trong việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về triển khai Kế hoạch cho UBND thành phố và Sở Thông tin và Truyền thông theo đúng quy định.

**2. Văn phòng thành phố**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin hướng dẫn các cơ quan, UBND các xã, phường sử dụng phần mềm Dịch vụ công trực tuyến; vận hành, khai thác có hiệu quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa hiện đại.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin theo dõi trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành việc gửi nhận văn bản tích hợp chữ ký số của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường.

- Hướng dẫn thực hiện cải cách TTHC; cải cách chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước phù hợp môi trường số được hình thành; tổ chức kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

**3. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

- Tham mưu cho UBND thành phố bố trí nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; tổ chức, hướng dẫn quản lý tài sản hình thành sau đầu tư phù hợp với quy định hiện hành.

- Tham mưu cho UBND thành phố hàng năm cấp kinh phí chi cho hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số đẻ triển khai thực hiện nhiệm vụ; chủ trì kiểm tra việc chi, thanh quyết toán ngân sách chi cho phát triển, ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo đúng quy định.

**4. Cơ quan Tổ chức - Nội vụ**

- Tham mưu công tác sắp xếp, bố trí công chức, viên chức làm CNTT nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc xây dựng, triên khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức,kỹ năng ứng dụng CNTT cáu cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với nhu cầu triển khai nhiệm kế hoạch.

**5. Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường**

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm người đứng đầu, tổ chức triển khai thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan đơn vị, địa phương mình; theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tốt các nội dung kế hoạch này; thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn theo hướng dẫn của cơ quan chủ trì đối với các nội dung, nhiệm vụ, chỉ tiêu có liên quan; đề xuất việc xây dựng và ứng dụng các phầm mềm chuyên ngành của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Chủ động xây dựng dự toán kinh phí cho kế hoạch chuyển đổi số hàng năm trong nhiệm vụ chi ngân sách của các đơn vị theo quy định của luật ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực để triển khai thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả.

- UBND phường Nguyễn Nghiêm phối hợp với Phòng VH-TT thành phố và các phòng, ban thành phố có liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện thí điểm chính quyền số tại phường Nguyễn Nghiêm. Tổ chức thực hiện việc cập nhật, số hóa 100% dữ liệu của phường Nguyễn Nghiêm trên tất cả các lĩnh vực. Thời gian hoàn thành chậm nhất trong tháng 4/2023.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo yêu cầu của các cơ quan chủ trì.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023, UBND thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND thành phố *(thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin)* để xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Sở TTTT tỉnh (báo cáo);- TT Thành ủy; HĐND TP (báo cáo);* - CT, các PCT UBND TP;
* - UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH TP;
* - Các phòng, ban, đơn vị thuộc TP;
* - UBND các xã, phường;
* - VP: CVP, PCVP, CV;
* - Lưu: VT.
 | **CHỦ TỊCH****Trà Thanh Danh** |

**DANH MỤC**

**Nội dung, nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023 của thành phố Quảng Ngãi**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2023*

*của UBND thành phố)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên nhiệm vụ****Nội dung thực hiện** | **Cơ quan chủ trì** | **Cơ quan phối hợp** | **Ghi chú** |
| 1 | Thuê đơn vị tư vấn để xây dựng, triển khai chính quyền số tại thành phố và UBND phường Nguyễn Nghiêm | Văn phòng thành phố, UBND phường Nguyễn Nghiêm | Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố |  |
| 2 | Xây dựng trung tâm giám sát điều hành tập trung và hệ thống phần mềm nền tảng (IOC Platform) | Văn phòng thành phố; Phòng Văn hóa và Thông tin | Các cơ quan có liên quan |  |
| 3 | Triển khai phòng họp không giấy tờ (E-Cabinet) | Văn phòng thành phố | Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố và các cơ quan có liên quan |  |
| 4 | Trang bị phòng họp trực tuyến | Văn phòng thành phố | Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố và các cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường |  |
| 5 | Mua sắm, đầu tư trang thiết bị tại Bộ phận một cửa UBND các xã, phường theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 | Văn phòng thành phố;UBND các xã, phường | Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố |  |
| 6 | Xây dựng và ứng dụng các phần mềm phục vụ chuyên ngành | Các cơ quan, đơn vị thành phố; UBND các xã, phường |  |  |
| 7 | Chỉnh lý tài liệu, hồ sơ; kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính | Các cơ quan, đơn vị thành phố và UBND các xã, phường | Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố |  |
| 8 | Triển khai thực hiện việc gắn địa chỉ số trên địa bàn thành phố | UBND các xã, phường | Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố |  |
| 9 | Triên khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng | Các cơ quan, đơn vị thành phố và UBND các xã, phường |  |  |
| 10 | Tổ chức Lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số cho cán bộ công chức xã, phường | Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố | UBND các xã, phường |  |
| 11 | Lớp bồi dưỡng, tập huấn phổ biến kiến thức, kỹ năng số cho người dân tại UBND 6 xã, phường | Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố | UBND các xã, phường |  |
| 12 | Tập huấn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; hướng dẫn thực hành cập nhật, chỉnh sửa thông tin và thủ tục hành chính trên môi trường mạng cho cán bộ cấp xã | Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố | UBND các xã, phường |  |
| 13 | Cập nhật, thiết kế bổ sung hình ảnh, chỉnh sửa thông tin, thủ tục hành chính cho 17 trang thông tin điện tử xã, phường. | Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố | UBND các xã, phường |  |